

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HS-ST

Ngày: 17/6/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hồ

Bà Phan Ngọc Trâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Minh Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2026/TLST-HS ngày 15/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2026/QĐXXST-HS ngày 05/6/2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trung H**, tên gọi khác không; sinh ngày 13/01/1977 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp M, xã A, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; căn cước công dân số 083077007898; trình độ văn hóa 1/12; nghề nghiệp: không; dân tộc Kinh; giới tính N; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phùng Thị C; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: có 05 tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/HSST ngày 07/12/1999, của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 05 năm tù về Tội trộm cắp tài sản của công dân.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/HS-ST ngày 24/7/2000, của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy và 03 năm tù về Tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt Bản án số 146/HSST ngày 07/12/1999, của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) buộc H chấp hành hình phạt chung 15 năm tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2011).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2013/HSST ngày 17/5/2013, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 02 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2015).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 27/9/2017, của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 03 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2020).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 18/5/2022, của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 03 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2025).

Nhân thân: tại Bản án số 45/HSST ngày 17/5/1995, của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Trung H 03 năm tù về Tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, 02 năm tù về Tội trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt buộc H chấp hành hình phạt 05 năm tù (đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Trần Khánh D, sinh ngày 29/05/2008; nơi cư trú: số D, ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Võ Thị T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: số E, ấp C, xã G, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

2. Bùi Trung N1, sinh năm 1983; nơi cư trú: số I, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

3. Dương Tú L, sinh năm 1968; nơi cư trú: số C, khu phố F, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị Mỹ N2, sinh năm 1979; nơi cư trú: số I, lộ số D, khu phố F, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Dương Thị Hoàng O, sinh năm 1993; nơi cư trú: số D, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 19/09/2025, Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long đến nhà nghỉ B tại số B, Khu phố D, phường P, tỉnh Vĩnh Long để làm việc đối với Nguyễn Trung H là người đang thuê trọ tại phòng số 04 nhà nghỉ 2B2, do H có dấu hiệu liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/09/2025 tại số B, Khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Quá trình làm việc liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản, H tự khai nhận cất giấu chất ma túy trong phòng số 04 nhà nghỉ 2B2 để sử dụng. Kiểm tra phòng số 04 nhà nghỉ 2B2 phát hiện phía sau thân trụ chậu rửa mặt có khoảng trống, bên trong có nhiều

túi nylon, trong đó có 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên Cơ quan điều tra tiến hành lập Biên bản làm việc đối với Nguyễn Trung H.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, thân túi dán nhãn có dòng chữ “XE MÁY HUỲNH THÀNH”, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 ống thủy tinh có một đầu uốn cong có bầu hình cầu, đầu còn lại thẳng, bên trong có bám dính chất màu đen nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định Số 189/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 26/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,9408 gam; bên trong 01 ống thủy tinh có một đầu uốn cong có bầu hình cầu, đầu còn lại thẳng gửi giám định không phát hiện chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy. H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mẫu vật sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 189/2025/PS3 24073092 có khối lượng là 1,8953 gam; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu 189/2025/PS3 24073093.

Quá trình điều tra Nguyễn Trung H khai nhận ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ra, H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 19/9/2025 tại nhà cho thuê tháng ở Số B, Khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long cụ thể:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 19/9/2025, Nguyễn Trung H đi bộ từ phòng số 4, nhà nghỉ B ở Khu phố D, phường P, tỉnh Vĩnh Long ra đường tìm tài sản để lấy trộm. Khi H đi ngang nhà cho thuê tháng ở số B, Khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long, thấy trên lối đi chung trong nhà có dựng 01 xe mô tô Biển kiểm soát 71AA-224.98 (xe này của anh Trần Khánh D) đang dựng trước cửa phòng trọ. H đến cửa phía sau nhà cho thuê tháng kéo mở khoá cửa đi vào bên trong lấy trộm xe mang xe về phòng số 4, nhà nghỉ B cất giấu. Đến khoảng 06 giờ 05 phút ngày 19/9/2025, H nhờ Dương Thị Hoàng O điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71AA-224.98 chở H đến tiệm sửa xe của Bùi Trung N1. Khi đến nơi, H dẫn xe mô tô Biển kiểm soát 71AA-224.98 vào thỏa thuận bán xe cho N1 với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, H mua lại xe mô tô Biển kiểm soát 71H1-8471 của N1 với giá 2.500.000 đồng. N1 đưa xe mô tô Biển kiểm soát 71H1-8471 và số tiền 1.500.000 đồng cho H. Sau đó, O chở H đến khu vực cầu B, H nói O đứng chờ còn H đi bộ đến khu vực vòng xuyến Mỹ Thạnh A gặp một người nam thanh niên tên “Thái” (không rõ họ tên địa chỉ) mua ma túy đá với giá 500.000 đồng để sử dụng. O chở H về nhà nghỉ B, H lấy túi ma túy cất giấu trong thân chậu rửa mặt đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị Công an phường P mời H làm việc liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản và H đã khai nhận hành vi tàng trữ ma túy như nội dung đã nêu ở trên.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Bùi Trung N1: 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71AA-224.98, nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE FI, màu sơn trắng đen, số máy JC98E0129587, số khung RLHJC7676RY114124;

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Trung H: 01 áo thun màu xanh, 01 quần jean lửng màu xanh và 01 nón lưỡi trai màu đen; 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71H1-8471, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE  $\alpha$ , màu sơn đỏ đen, số khung

RNUWCHAUM7A100465, số máy VLF1P52FMH370100465; 01 đĩa CD-R lưu trữ 03 tập tin video ghi hình sự việc mất trộm vào ngày 19/9/2025.

Tại Kết luận giám định số 296/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 25/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Nội dung hình ảnh trong 03 tập tin video gửi giám định (ký hiệu từ A1 đến A3): không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa. Kèm theo kết luận giám định 01 bản ảnh giám định gồm 06 trang giấy A4.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự phường P kết luận giá trị xe mô tô Biển kiểm soát 71AA-224.98 là 23.000.000 đồng.

Bị hại Trần Khánh D đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô Biển số 71AA-224.98 và không có yêu cầu khác. Bùi Trung N1 không có yêu cầu H trả lại số tiền 4.000.000 đồng. N1 có yêu cầu nhận lại xe mô tô Biển kiểm soát 71H1-8471 nhưng do xe không rõ nguồn gốc nên tiếp tục tạm giữ theo quy định.

Đối với 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073092 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,8953 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073093, được niêm phong bên trong chứa 01 nỏ thủy tinh là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71AA-224.98 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Khánh D.

Đối với 01 áo thun màu xanh, 01 quần jean lưng màu xanh và 01 nón lưỡi trai màu đen là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71H1-8471 xác định do Bùi Trung N1 mua lại từ một người nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) tại tiệm game bắn cá. Qua tra cứu xác định Biển kiểm soát 71H1-8471 do bà Nguyễn Thị Mỹ N2, đứng tên đăng ký chủ phương tiện, bà N2 trình bày xe mô tô mang Biển kiểm soát 71H1-8471, nhãn hiệu HONDA, số loại Air Blade, màu sơn đỏ-đen do bà N2 đứng tên đăng ký nhưng đã bán xe cho người nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) và không có làm giấy tờ mua bán xe. Quá trình tra cứu đối với số khung RNUWCHAUM7A100465, số máy VLF1P52FMH370100465, của xe gắn Biển kiểm soát 71H1-8471 xác định của Biển kiểm soát 71B4-389.66 do bà Võ Thị T1 đứng tên đăng ký chủ phương tiện, bà T1 trình bày có đứng tên đăng ký 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71B4-389.66 nhưng đã bán xe cho người nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) và không có làm giấy tờ mua bán xe. Do xe không rõ nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định pháp luật.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R lưu trữ 03 tập tin video ghi hình sự việc mất trộm vào ngày 19/9/2025.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSKV5 ngày 14/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về Tội tàng trữ trái phép

chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo trình bày: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 19/9/2025 bị cáo đã thực đã thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô Biển kiểm soát 71AA-224.98 của anh Trần Khánh D đang dựng trước cửa phòng trọ ở Khu phố D, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Đến khoảng 06 giờ 05 phút ngày 19/9/2025, bị cáo nhờ Dương Thị Hoàng O chở bị cáo đi bán xe. Bị cáo không nói cho chị O và người mua xe biết là xe này bị cáo trộm cắp mà có. Bị cáo bán xe được 4.000.000 đồng, bị cáo mua lại một xe mô tô khác giá 2.500.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo tiêu xài và mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo cất giấu trong phòng trọ chưa sử dụng, khi công an vào kiểm tra bị cáo tự lấy ra giao nộp cho công an. Trang phục của bị cáo mặc khi trộm cắp tài sản bị công an thu giữ bị cáo không yêu cầu nhận lại. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Võ Thị T1 trình bày: bà là chủ sở hữu xe mô tô Biển kiểm soát 71B4-389.66. Bà đã bán xe này cho người khác đã lâu không nhớ rõ là ai, không có làm giấy tờ, người mua chưa làm thủ tục sang tên. Bà không yêu cầu gì đối với chiếc xe này.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị xử lý:

Về hình phạt chính:

1.1 Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 5 năm đến 06 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

1.2 Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Trung H chấp hành chung.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bị hại Trần Khánh D đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô Biển số 71AA-224.98 và không có yêu cầu khác; Bùi Trung N1 không có yêu cầu H trả lại số tiền 4.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073092 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,8953 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073093, được niêm phong bên

trong chứa 01 nỏ thủy tinh; 01 áo thun màu xanh, 01 quần jean lưng màu xanh và 01 nón lưỡi trai màu đen.

Giao 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71H1-8471, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE  $\alpha$ , màu sơn đỏ đen, số khung RNUWCHAUM7A100465, số máy VLF1P52FMH370100465 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V để điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp và xử lý theo thẩm quyền.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R lưu trữ 03 tập tin video ghi hình sự việc mất trộm vào ngày 19/9/2025.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 02 giờ 05 phút ngày 19/9/2025, Nguyễn Trung H có hành vi lấy trộm 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71AA-224.98 của Trần Khánh D giá trị 23.000.000 đồng, vụ án xảy ra tại nhà trọ số 249A ở Khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Sau đó, H đã bán xe mô tô này cho Bùi Trung N1 được 4.000.000 đồng. H lấy 500.000 đồng mua ma túy đá, loại Methamphetamine, khối lượng 1,9408 gam của một nam thanh niên không rõ họ tên địa chỉ đem về cất giấu để sử dụng trong phòng số 04 nhà nghỉ 2B2 ở Khu phố D, phường P, tỉnh Vĩnh Long. H tự khai nhận việc cất giấu ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành lập Biên bản làm việc theo quy định.

Bị cáo H đã 6 lần bị kết án về Tội trộm cắp tài sản không có nghề nghiệp và lấy tài sản đó là nguồn thu nhập nên lần phạm Tội trộm cắp tài sản này được xác định là “có tính chất chuyên nghiệp”; bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm nguy hiểm”.

Với ý thức, hành vi và hậu quả đó bị cáo H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm sự phát triển bình thường của con người và đã xâm phạm đến quyền tài sản của người khác, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác gây tác động xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, có 06 lần bị kết án trong đó có 05 lần chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả 02 tội, đối với Tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo được áp dụng tình tiết tự thú theo quy định điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về tổng hợp hình phạt, bị cáo bị kết án về 02 tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo chấp hành chung.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bị hại Trần Khánh D đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô Biển số 71AA-224.98, không có yêu cầu khác.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073092 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,8953 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073093, được niêm phong bên trong chứa 01 nỏ thủy tinh; 01 áo thun màu xanh, 01 quần jean lửng màu xanh và 01 nón lưỡi trai màu đen do liên quan đến tội phạm thuộc vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Giao 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71H1-8471, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE α, màu sơn đỏ đen, số khung RNUWCHAUM7A100465, số máy

VLF1P52FMH370100465 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V để điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp và xử lý theo thẩm quyền.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R lưu trữ 03 tập tin video ghi hình sự việc mất trộm vào ngày 19/9/2025.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng bị cáo bán xe cho Bùi Trung N1 có được, N1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại là tự nguyện nên ghi nhận.

[7] Đối với Bùi Trung N1, Dương Thị Hoàng O, Đặng Kim T2, Cơ quan điều tra không chứng minh được đồng phạm với bị cáo hoặc phạm tội khác nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp. Việc bị cáo tàng trữ dụng cụ sử dụng ma túy nhưng không đủ bộ phận nên không đủ cơ sở để xác định đó là dụng cụ sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng có phần chưa phù hợp nên chỉ được chấp nhận một phần.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội trộm cắp tài sản.

1.1 Áp dụng o khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

1.2 Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo chấp hành chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073092 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,8953 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì ký hiệu số 189/2025/PS3 24073093, được niêm phong bên trong chứa 01 nỏ thủy tinh; 01 áo thun màu xanh, 01 quần jean lưng màu xanh và 01 nón lưỡi trai màu đen.

Giao 01 xe mô tô 02 bánh Biển kiểm soát 71H1-8471, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE  $\alpha$ , màu sơn đỏ đen, số khung RNUWCHAUM7A100465, số máy VLF1P52FMH370100465 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V để điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp và xử lý theo thẩm quyền.

*(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2026).*

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R lưu trữ 03 tập tin video ghi hình sự việc mất trộm vào ngày 19/9/2025.

5. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND An Ngãi Trung, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo, NTGTT (4b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Trình**